

PHÂN QUYỀN VÀ CHIA SẼ DỮ LIỆU

Mục tiêu bài học:

- ✓ Cấu hình và phân quyền chia sẻ dữ liệu.
- ✓ Triển khai cài đặt và cấu hình dịch vụ DFS (Distributed File System)

7.1 Cấu hình và phân quyền chia sẻ dữ liệu.

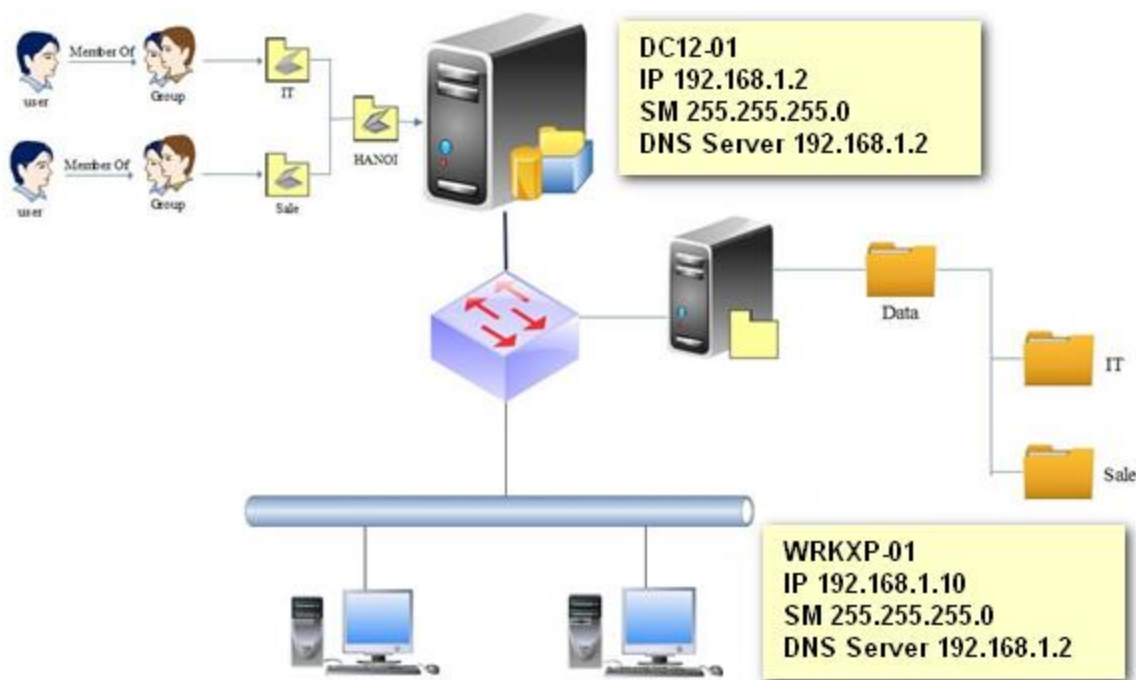
Yêu cầu bài lab:

- ✓ Tạo OU, tài khoản người dùng và nhóm trên miền **caothang.edu.vn**.
- ✓ Tạo các thư mục **IT** và **Sale** và phân quyền trên các thư mục này sao cho chỉ có các User thuộc phòng **IT** mới vào được thư mục **IT**, và chỉ có các User thuộc phòng **Sale** mới vào được thư mục **Sale**.

Yêu cầu chuẩn bị:

- + Trên máy Server **DC12-01** đã nâng cấp lên Domain Controller với miền **caothang.edu.vn** (xem lại bài lab 1.1)
- + Máy trạm **WRKXP-01** đã gia nhập vào miền **caothang.edu.vn**.

Mô hình Lab:



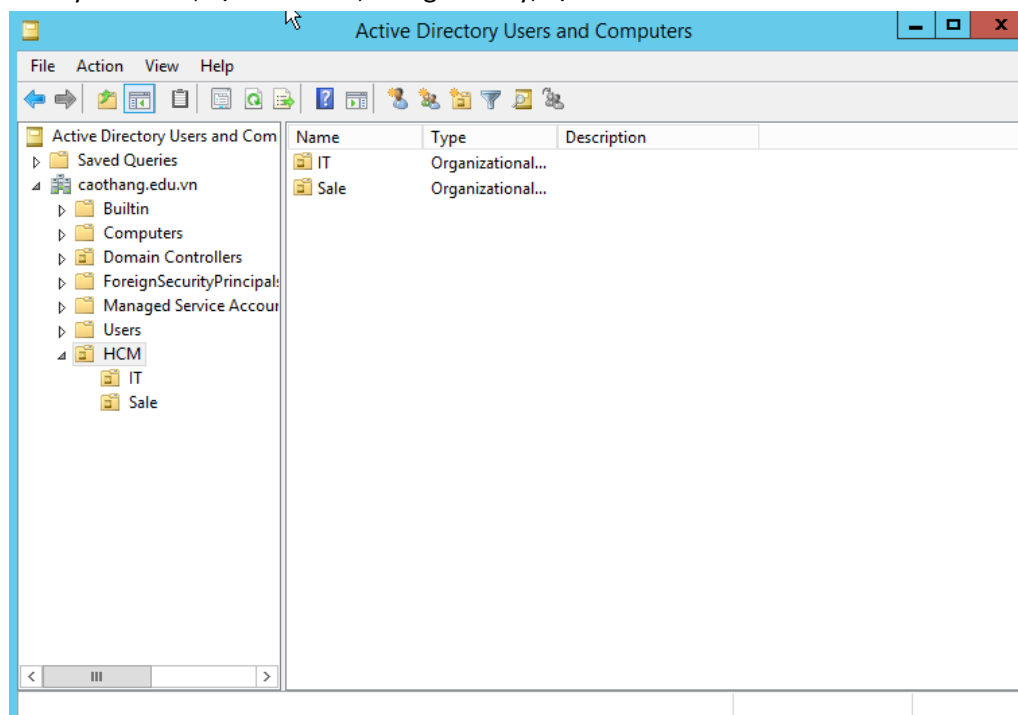
Hình 7.1

Bảng địa chỉ IP các máy tính như sau:

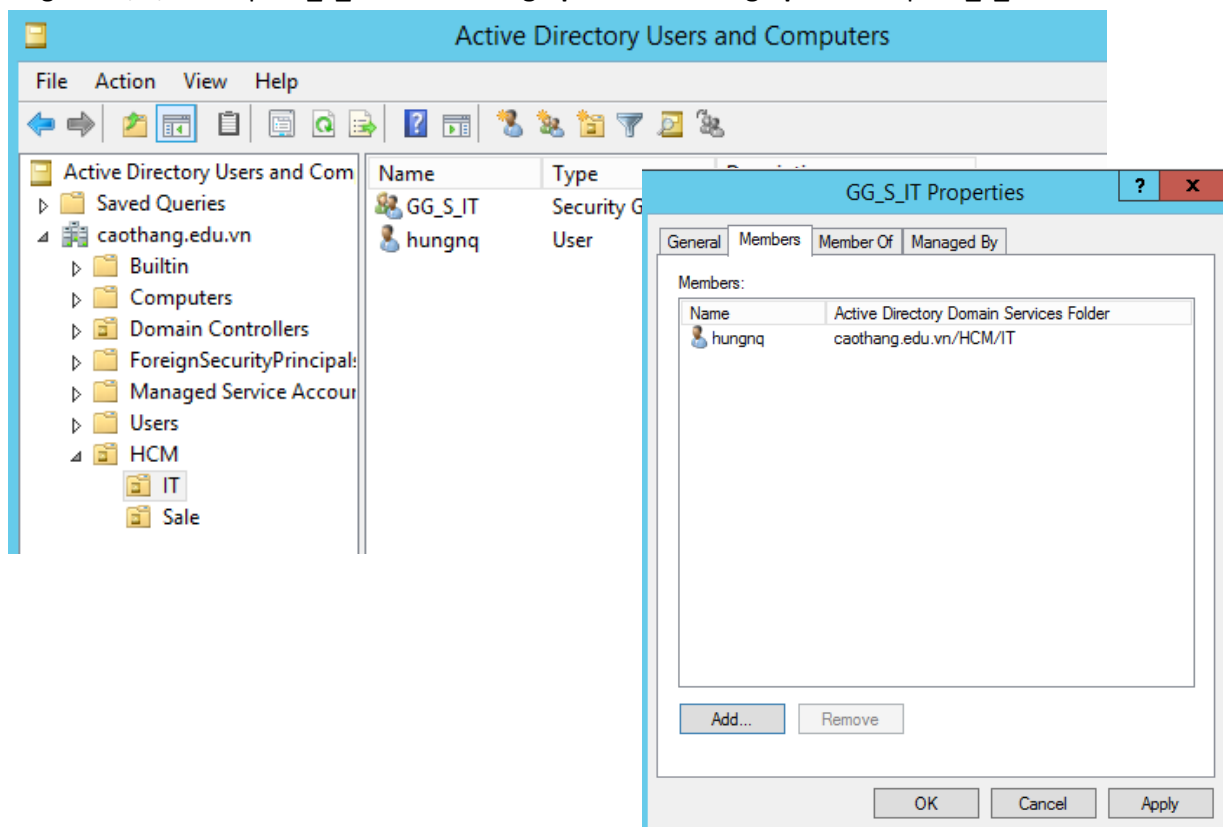
Thông số	DC12-01	WRKXP-01
IP address	192.168.1.2	192.168.1.10
Subnet Mask	255.255.255.0	255.255.255.0
Default gateway	192.168.1.1	192.168.1.1
Preferred DNS Server	192.168.1.2	192.168.1.2

Hướng dẫn chi tiết:

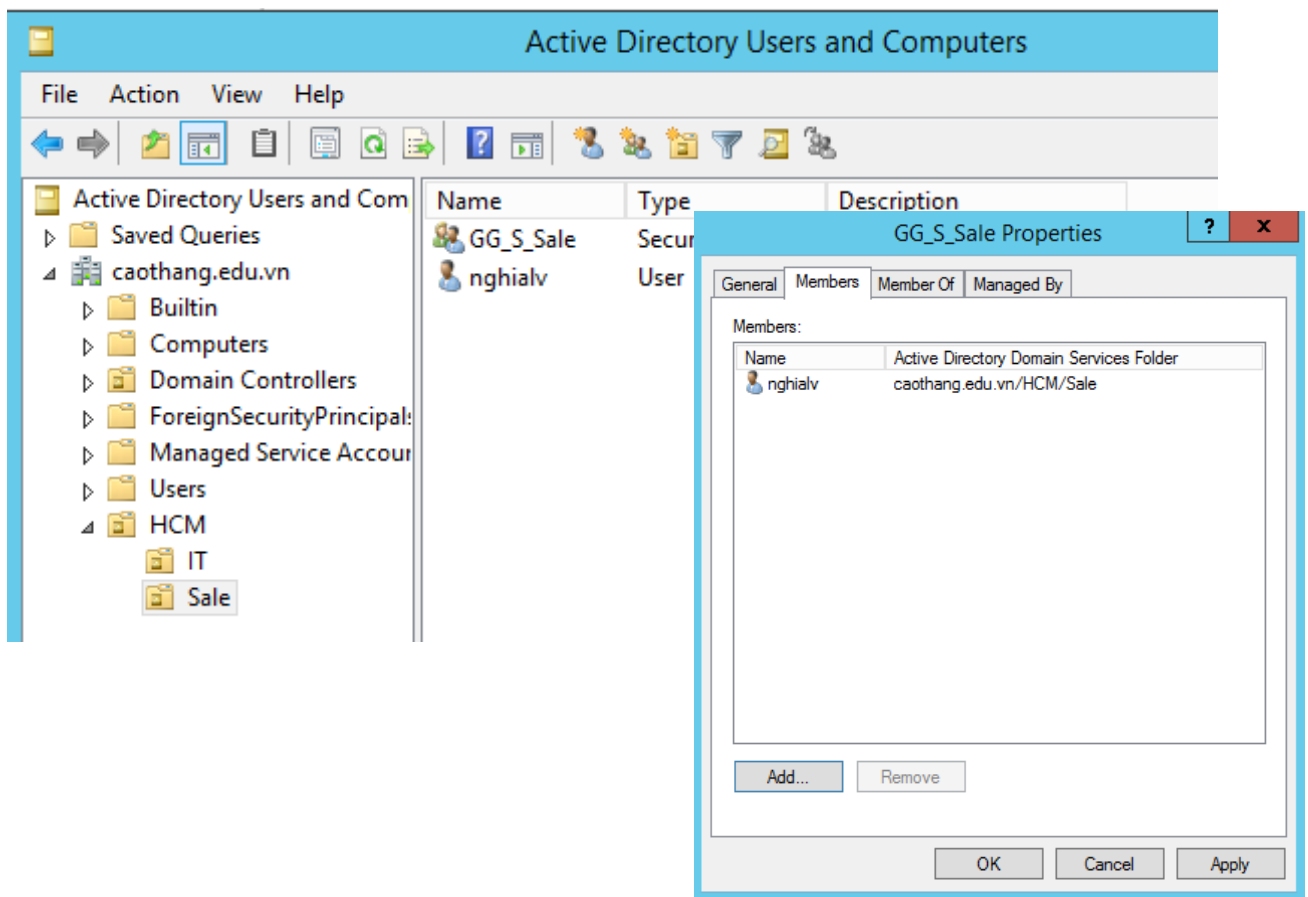
- ✓ Thực hiện trên máy *DC12-01*, tạo OU **HCM**, trong OU này, tạo OU **IT** và OU **Sale**.



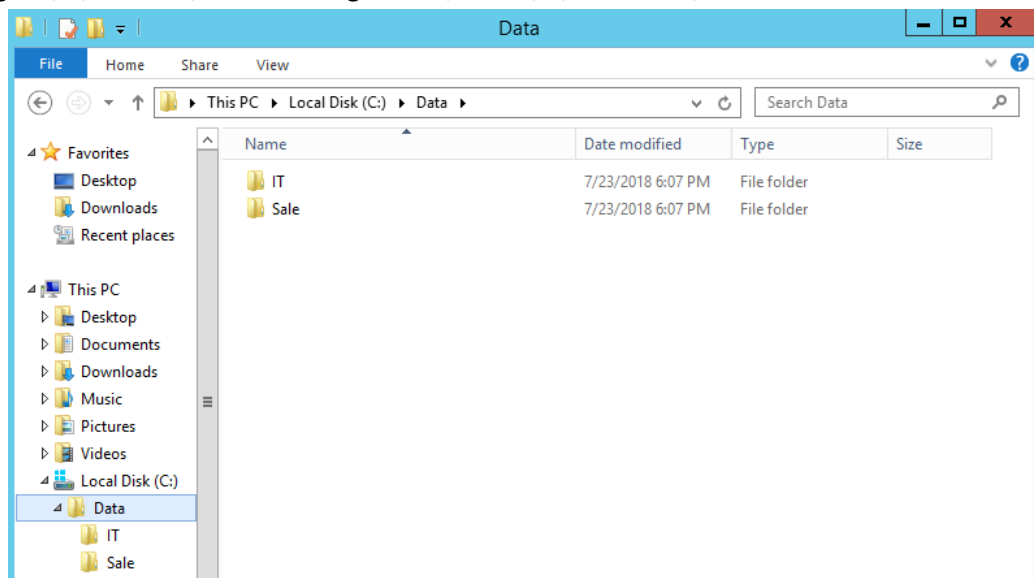
- ✓ Trong OU **IT**, tạo Group **GG_S_IT** và User **hungnq**. Add User **hungnq** vào Group **GG_S_IT**.



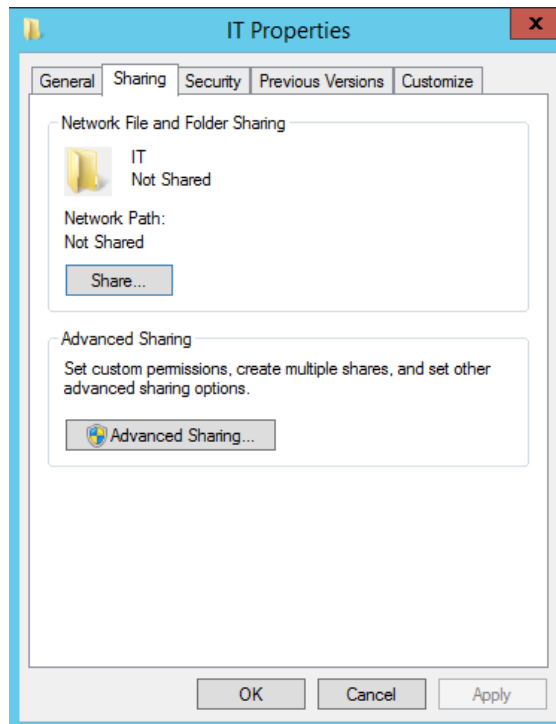
- ✓ Trong OU **Sale**, tạo Group **GG_S_Sale** và User **ngghialv**. Add User **ngghialv** vào Group **GG_S_Sale**.



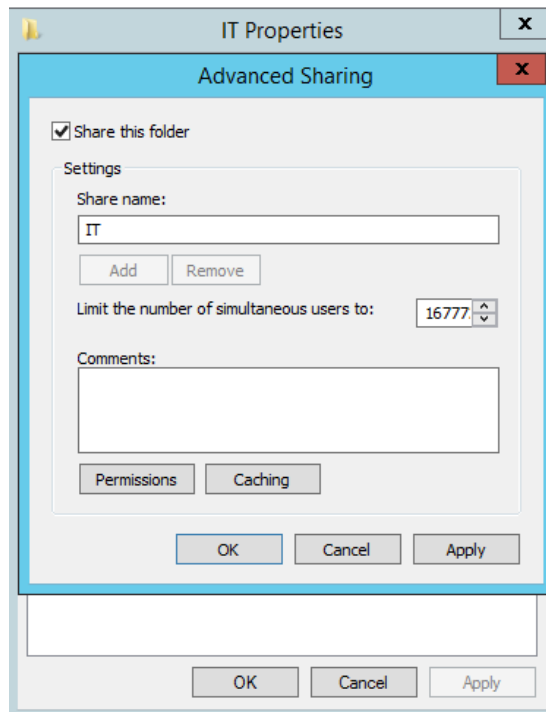
- ✓ Trong ổ C, tạo thư mục **Data**. Trong thư mục **Data**, tạo 2 thư mục **IT** và **Sale**.



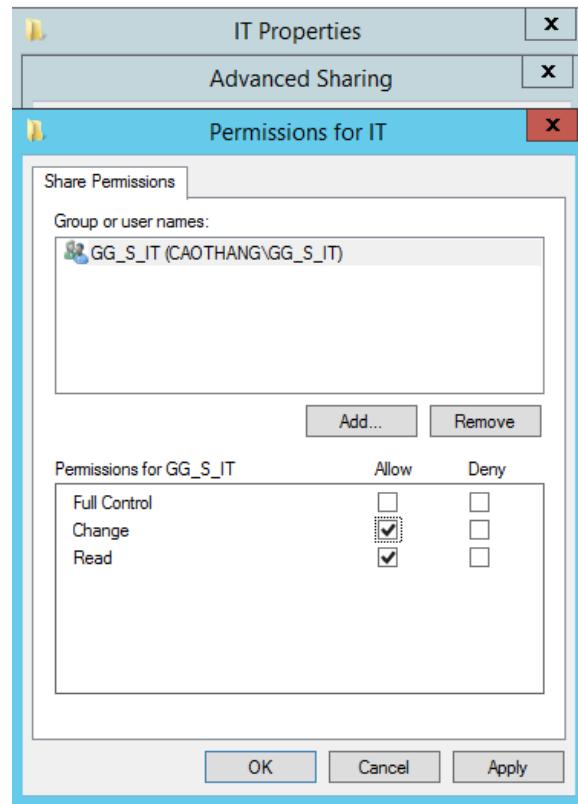
- ✓ Tiến hành share (chia sẻ) thư mục **IT** sao cho nhóm **GG_S_IT** được phép đọc và sửa tài liệu.
 - Click chuột phải vào thư mục **IT**, chọn **Properties**. Tại cửa sổ **IT Properties**, chuyển sang tab **Sharing**.



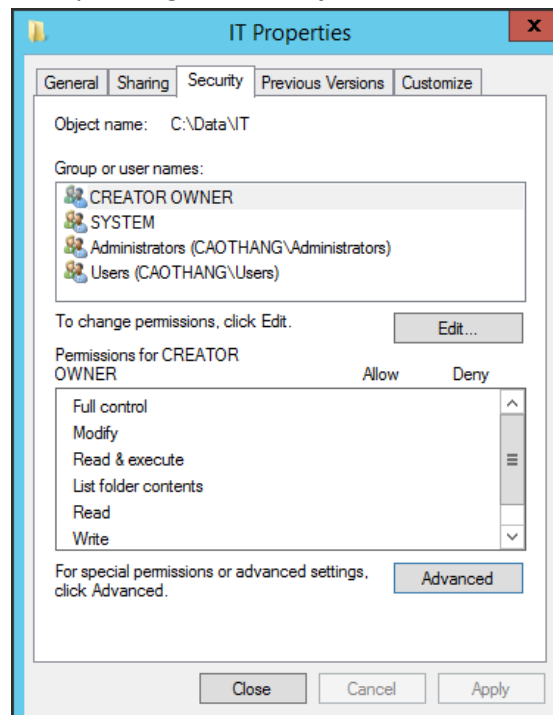
○ Tại tab **Sharing**, click vào **Advanced Sharing**. Tại cửa sổ **Advanced Sharing**, đánh dấu check vào **Share this folder**.



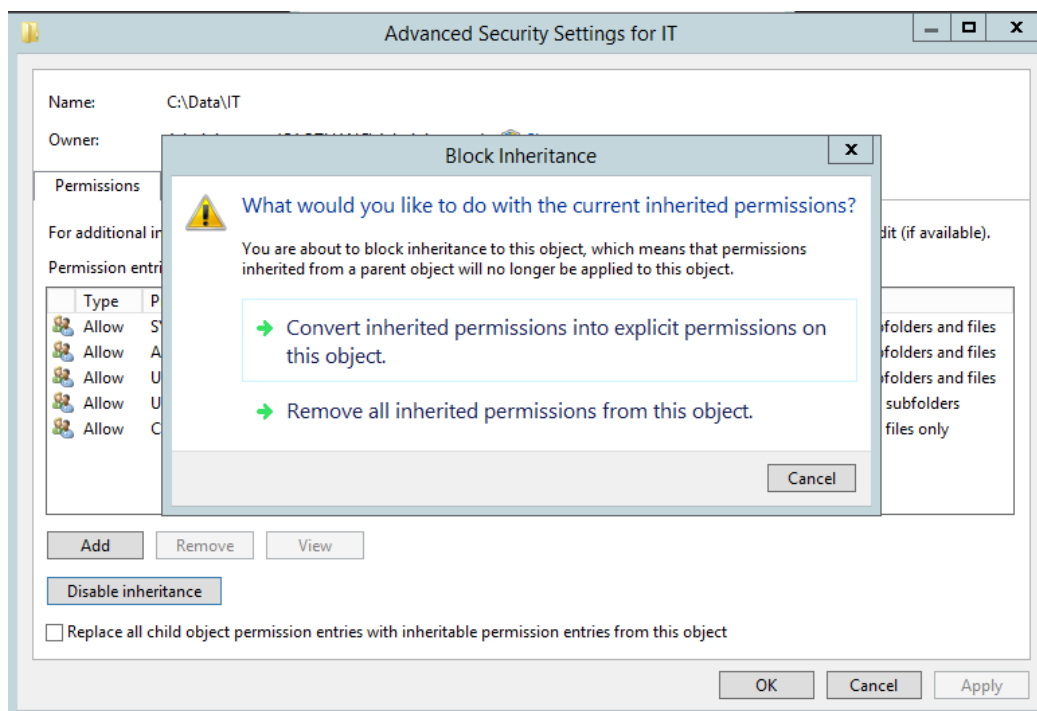
○ Click vào **Permissions**. Tại cửa sổ **Permissions for IT**, thực hiện **Remove** Group Everyone, **Add** Group GG_S_IT tại khung **Group or user name**. Tại khung **Permissions**, click chọn 2 quyền **Change** và **Read**.



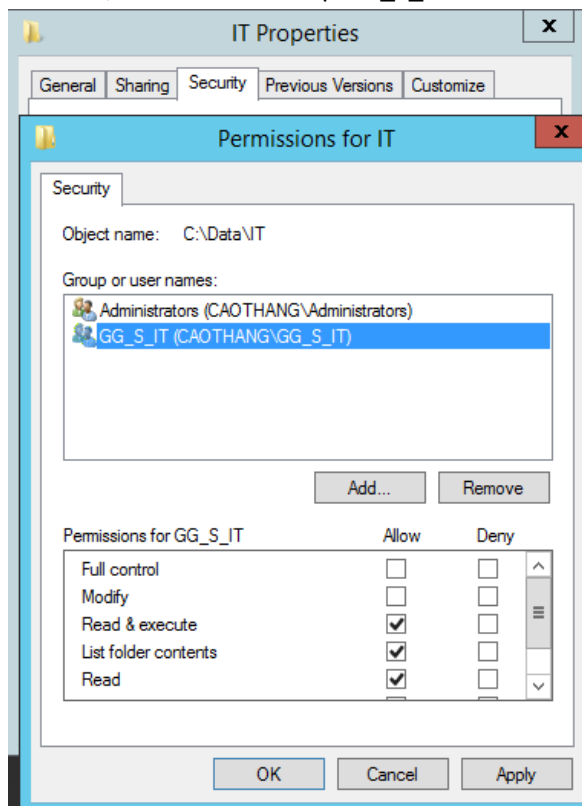
- ✓ Tiến hành phân quyền thư mục **IT** sao cho nhóm **GG_S_IT** được quyền modify.
- Tại cửa sổ **IT Properties**, chuyển sang tab **Security**, click chọn **Advanced**.



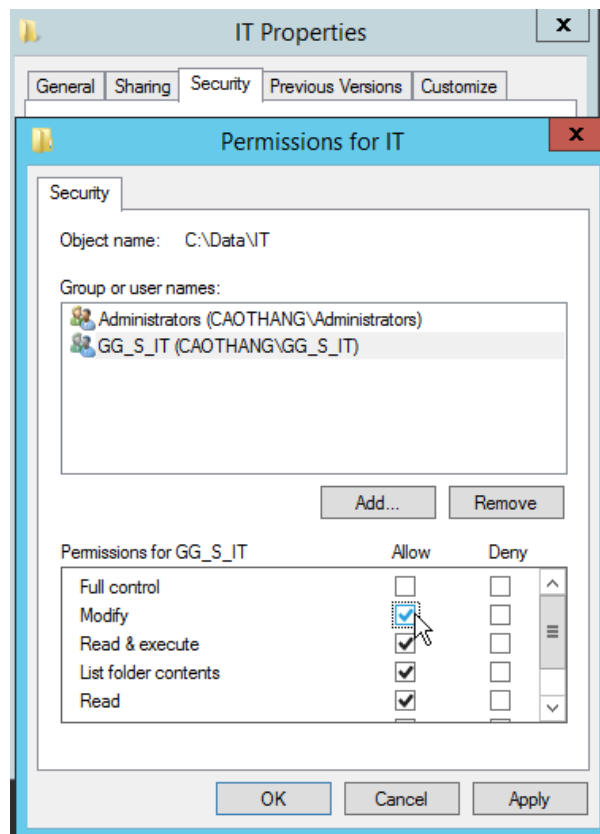
- Tại cửa sổ **Advanced Security Settings for IT**, click vào **Disable inheritance** (bỏ quyền kế thừa). Tại cửa sổ **Block Inheritance**, chọn **Convert inherited ... this object**.



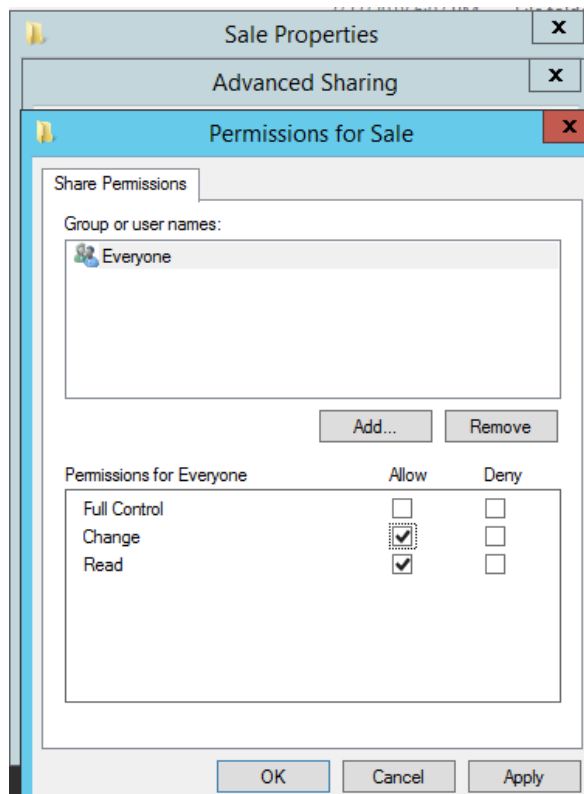
- Tại tab **Security** ở cửa sổ **IT Properties**, click vào **Edit**. Tại cửa sổ **Permissions for IT**, tiến hành **Remove** các User ngoại trừ Administrators, sau đó **Add Group** GG_S_IT.

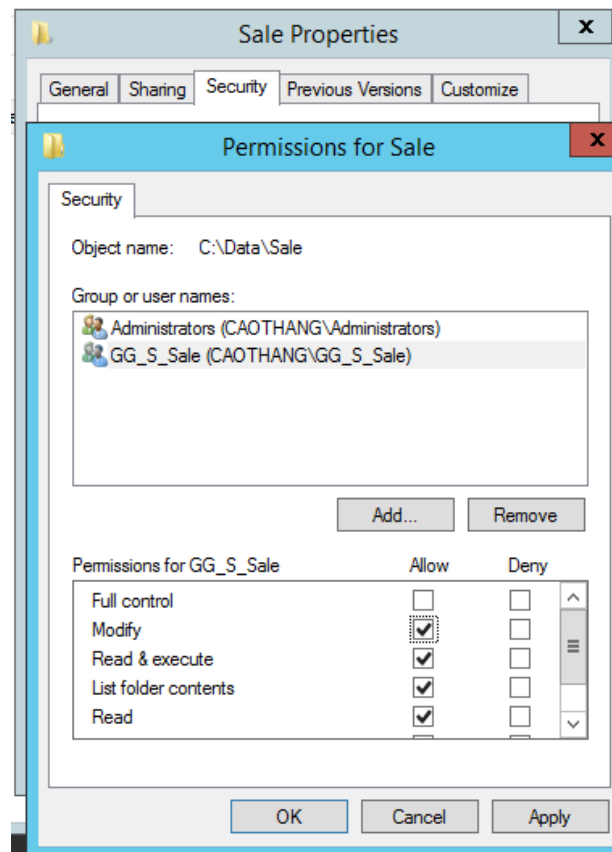


- Phân quyền cho Group **GG_S_IT**: **Modify**

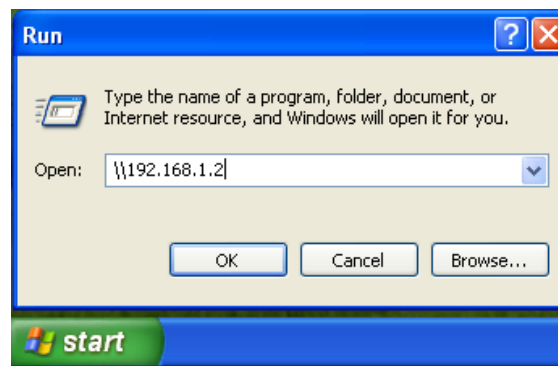


✓ Thực hiện tương tự đối với thư mục **Sale**. Kết quả như sau:

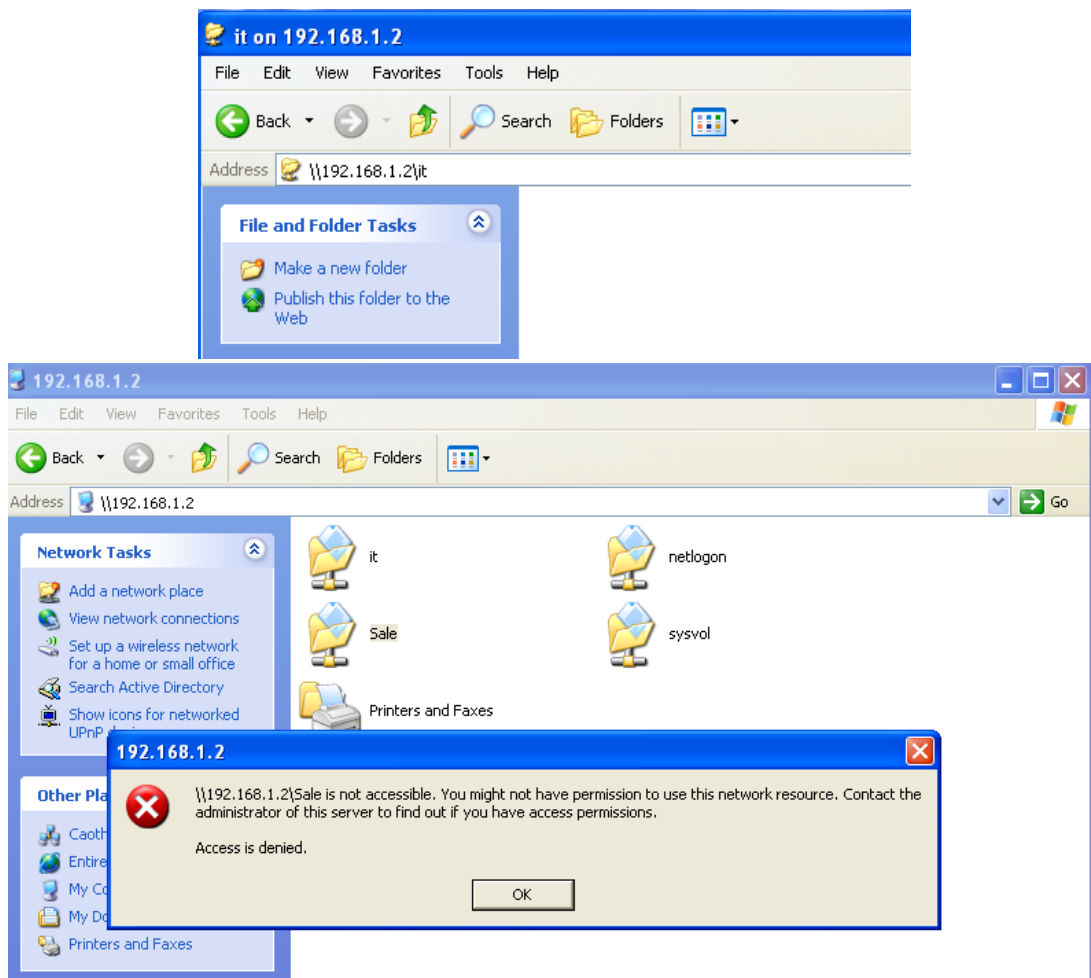




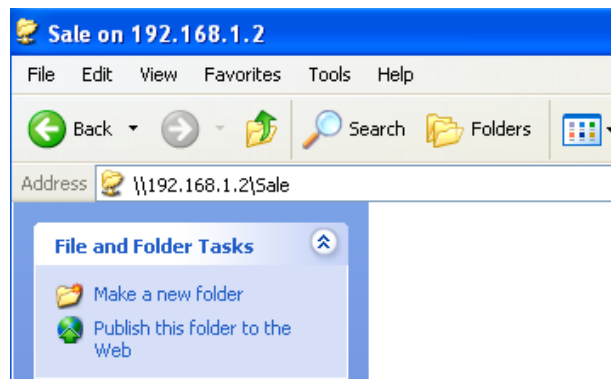
- ✓ Chuyển sang máy WRKXP-01 join vào Domain.
 - Đăng nhập bằng tài khoản **hungnq** của phòng **IT**. Truy cập vào địa chỉ của máy SRV12-01 để lấy dữ liệu.

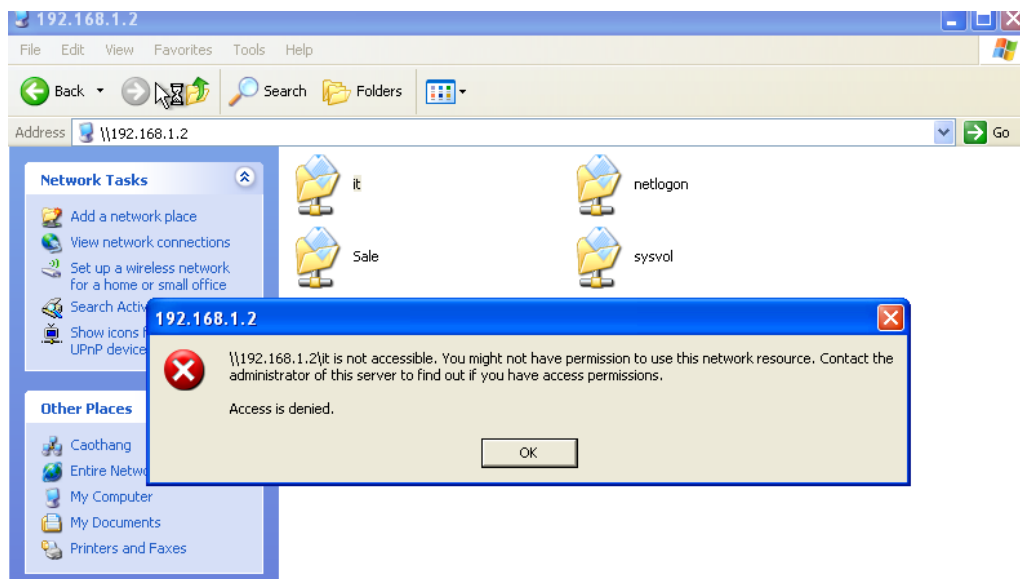


- User **hungnq** ở phòng **IT** nên truy cập được vào thư mục **IT**, nhưng không thể truy cập thư mục **Sale**.



- Tương tự. User **ngghialv** ở phòng **Sale** nên truy cập được vào thư mục **Sale**, nhưng không thể truy cập thư mục **IT**.





7.2 Triển khai cài đặt và cấu hình dịch vụ DFS (Distributed File System)

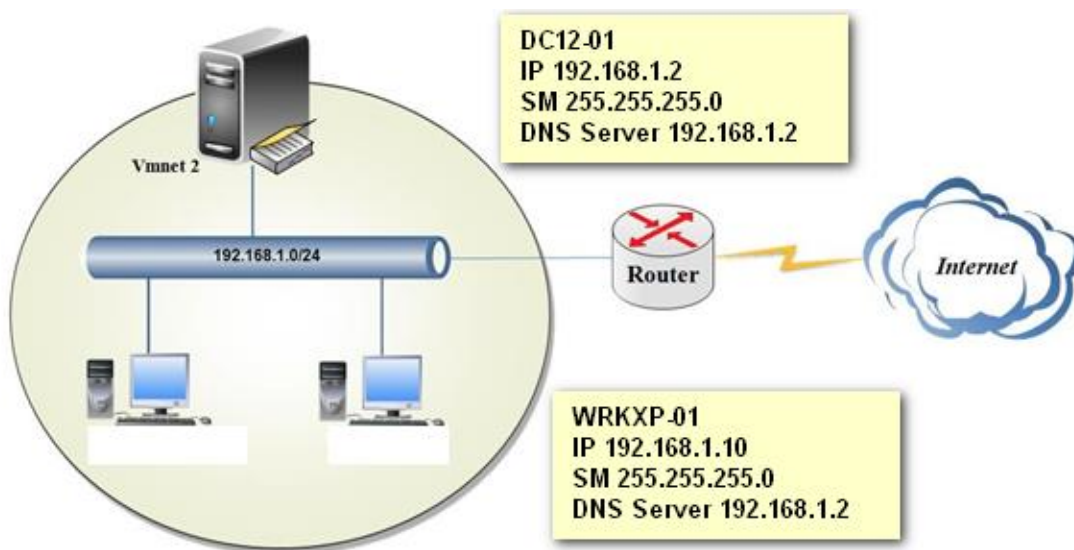
Yêu cầu bài lab:

- + Máy DC12-01: nâng miền caothang.edu.vn. Cài đặt và cấu hình dịch vụ DFS. Tạo và chia sẻ thư mục **game** trên máy DC12-01.
- + Máy DC12-02: gia nhập miền. Tạo và chia sẻ thư mục **music**.
- + Máy XP WRKXP-01: gia nhập miền. Người dùng trong hệ thống mạng truy cập dữ liệu thành công để thấy các thư mục **game** và **music** được chia sẻ.

Yêu cầu chuẩn bị:

- + Một máy Server DC12-01 đã được nâng miền **caothang.edu.vn**.
- + Một máy Server DC12-02 gia nhập miền. (máy Server này không nhất thiết làm DC đồng hành).
- + Một máy XP WRKXP-01 gia nhập miền.

Mô hình Lab:

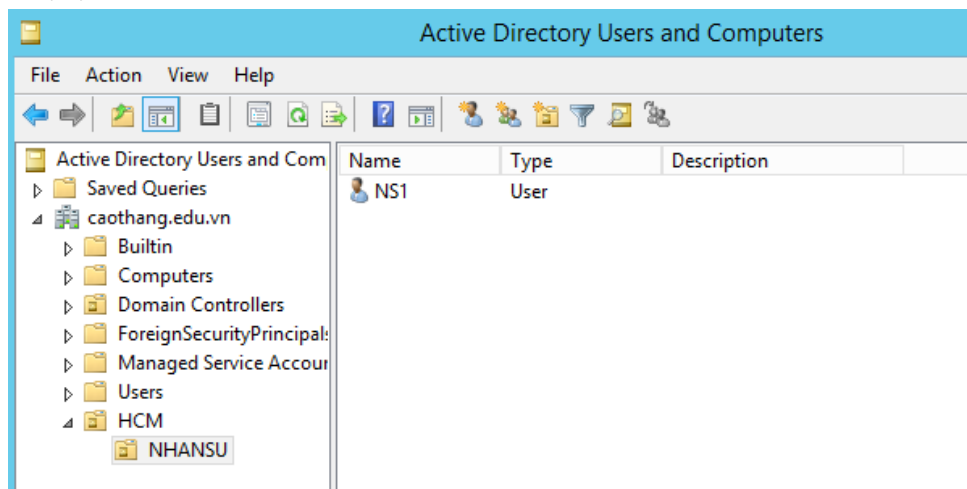


Bảng địa chỉ IP các máy tính như sau:

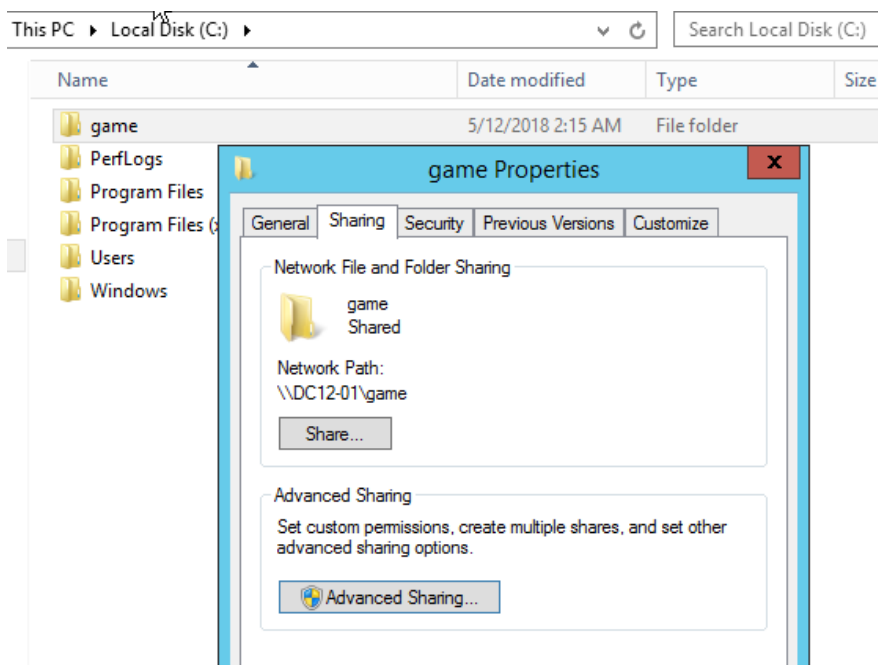
Thông số	DC12-01	DC12-02	WRKXP-01
IP Address	192.168.1.2	192.168.1.3	192.168.1.10
Subnet Mask	255.255.255.0	255.255.255.0	255.255.255.0
Default gateway	192.168.1.1	192.168.1.1	192.168.1.1
Preferred DNS Server	192.168.1.2	192.168.1.2	192.168.1.2

Hướng dẫn chi tiết:

Trên máy **DC12-01**, tạo OU và User như hình dưới.

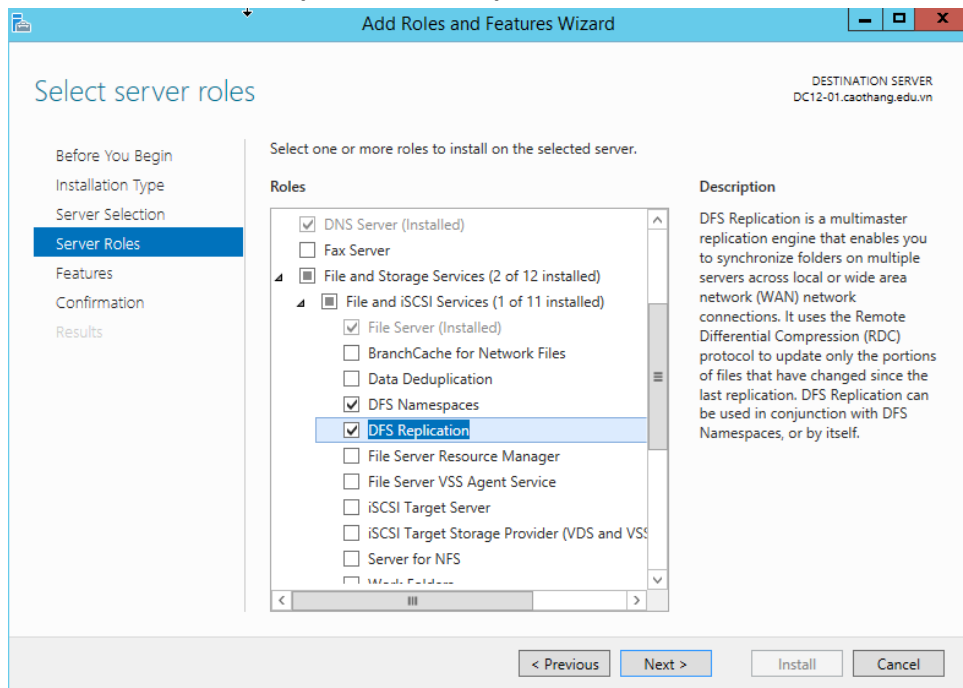


Tạo thư mục **game** trong ổ đĩa C. Chia sẻ thư mục này với Everyone là Full Control.

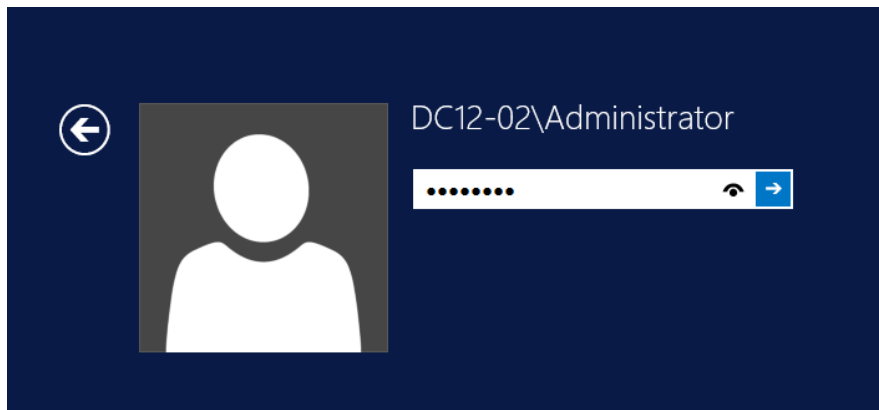


Cài đặt dịch vụ DFS.

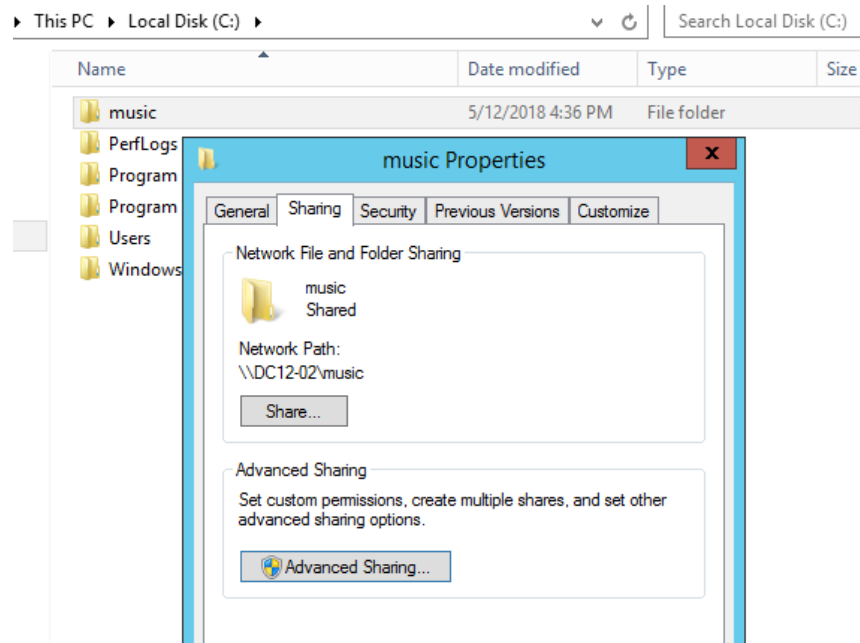
Vào **Server Manager**, chọn **Add Roles and Features**, bấm **Next** cho đến mục **Server Roles**. Trong roles **File and Storage Services**, check vào **DFS Namespaces** và **DFS Replication**. Sau đó **Next** và **Install** dịch vụ này.



Trên máy **DC12-02**, gõ nhập miền với User login là Administrator.

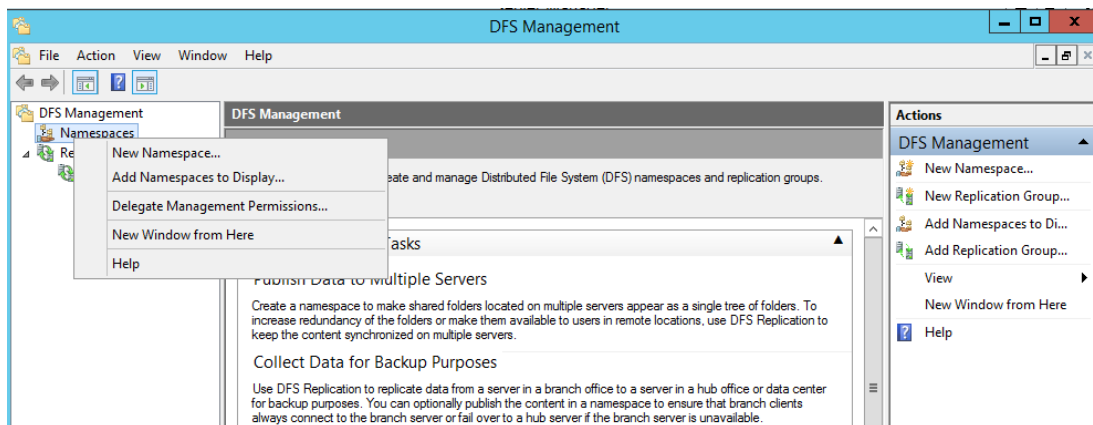


Tạo thư mục **music** trong ổ đĩa C. Chia sẻ thư mục này với Everyone là Full Control.

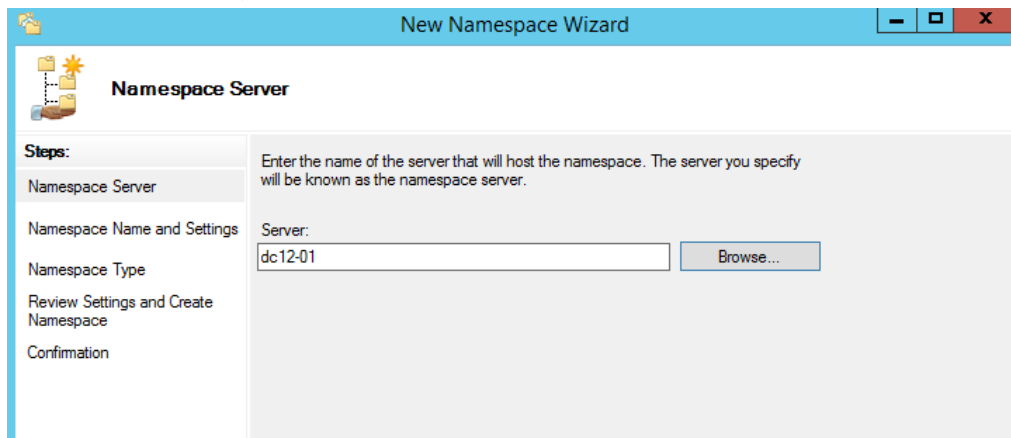


Cấu hình dịch vụ DFS trên máy DC12-01

Trên máy **DC12-01**, vào **Server Manager**, trong menu **Tools**, chọn **DFS Management**. Trong cửa sổ **DFS Management**, click chuột phải vào **Namespaces**, chọn **New Namespace**



Trong cửa sổ **New Namespace Wizard**, ở mục **Namespace Server**, nhập tên **Server: dc12-01** (nhấn Browse để tìm kiếm Server để chính xác tên)



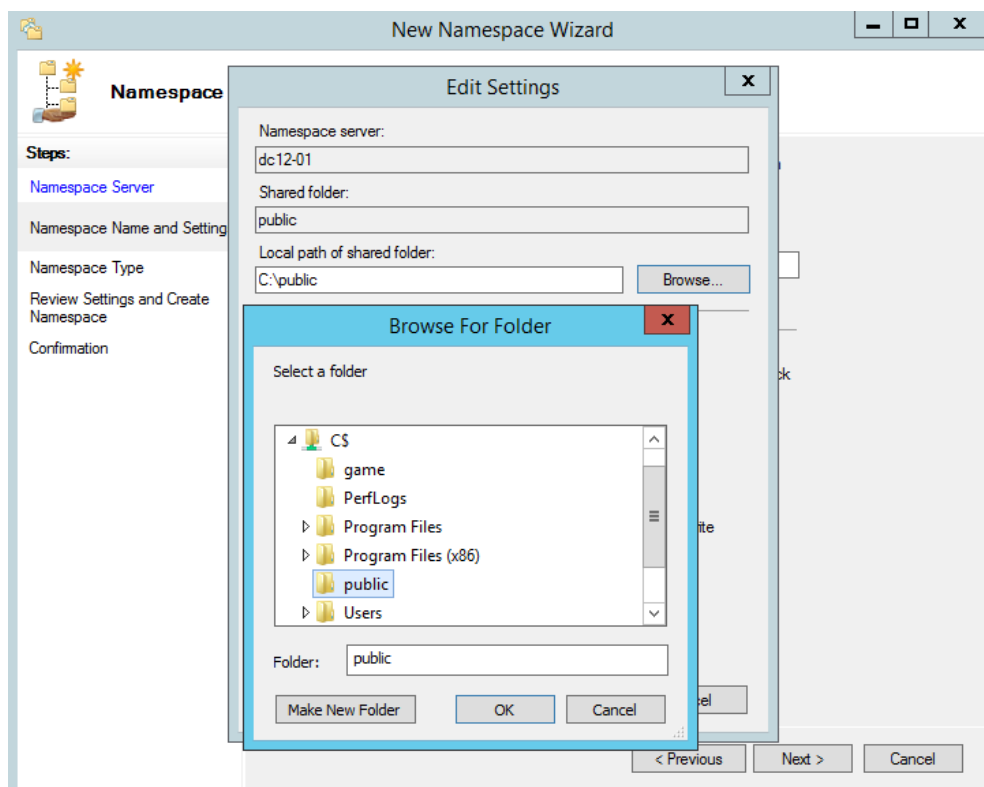
The screenshot shows the 'New Namespace Wizard' window with the 'Namespace Server' step selected in the left-hand 'Steps' pane. The main area contains the following text: 'Enter the name of the server that will host the namespace. The server you specify will be known as the namespace server.' Below this, there is a 'Server:' label, a text input field containing 'dc12-01', and a 'Browse...' button.

Ở **Namespace Name and Settings**, nhập **Name: public** và chọn **Edit Settings...**

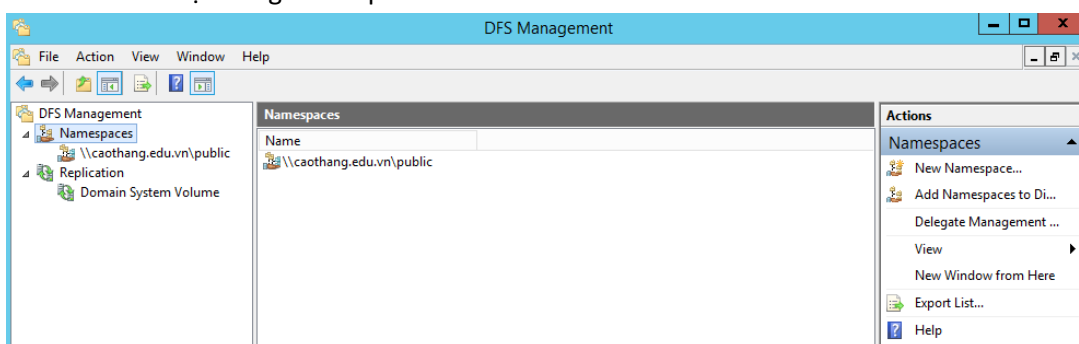


The screenshot shows the 'New Namespace Wizard' window with the 'Namespace Name and Settings' step selected in the left-hand 'Steps' pane. The main area contains the following text: 'Enter a name for the namespace. This name will appear after the server or domain name in the namespace path, such as \\Server\Name or \\Domain\Name.' Below this, there is a 'Name:' label, a text input field containing 'public', and an 'Example: Public' label. At the bottom, there is a paragraph: 'If necessary, the wizard will create a shared folder on the namespace server. To modify the settings of the shared folder, such as its local path and permissions, click Edit Settings.' and an 'Edit Settings...' button.

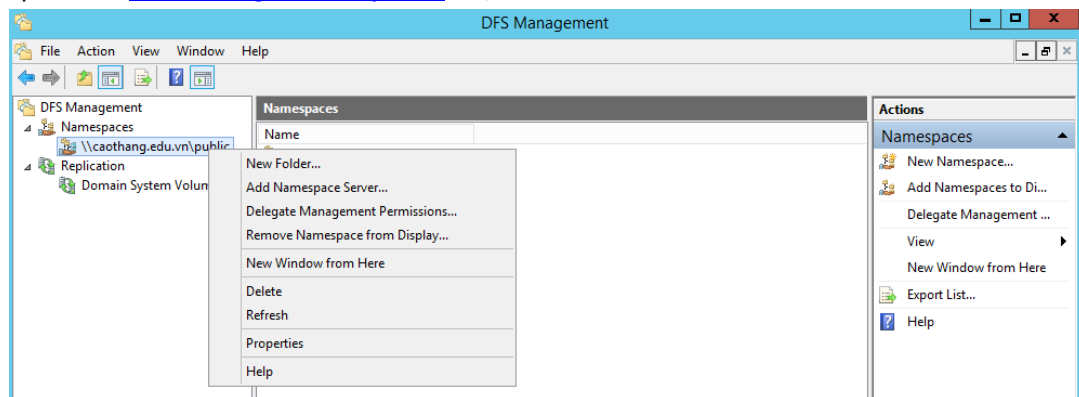
Trong hộp thoại **Edit Settings**, trong **Local path of shared folder**, nhấn **Browse** để chỉ đến thư mục **public** được tạo trong ổ C. Sau đó **OK** và **Next** và chọn **Create** để hoàn tất tạo mới namespace.



Kết quả sau khi hoàn tất tạo xong namespace

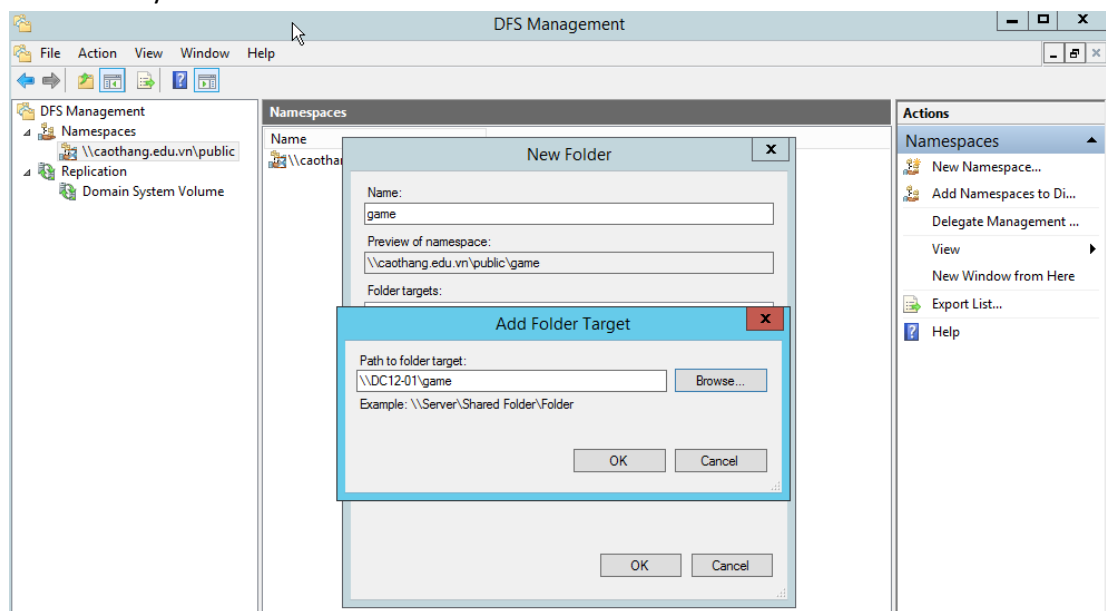


Click chuột phải vào [\\caothang.edu.vn\public](https://caothang.edu.vn/public) chọn **New Folder...**



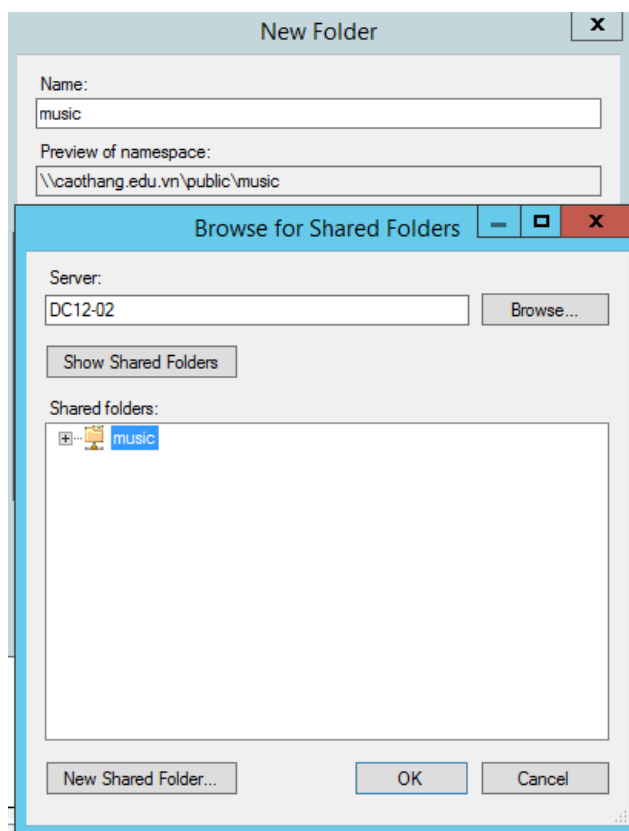
Nhập **Name: game**. Chọn nút **Add**. Trong hộp thoại **Add Folder Target**, nhập vào đường dẫn thư mục **game**

được chia sẻ trên máy DC12-01. Sau đó **OK**.

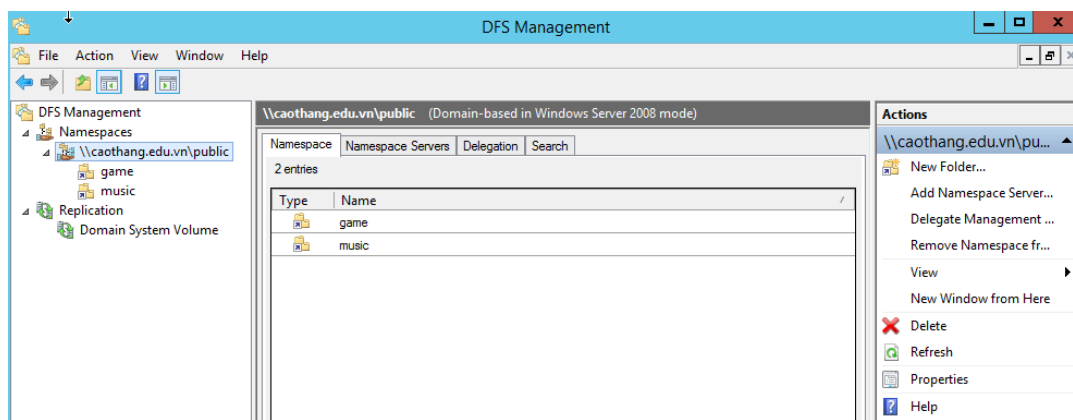


Click chuột phải vào [\\caothang.edu.vn\public](#) chọn **New Folder...**

Nhập **Name: music**. Chọn nút **Add**. Trong hộp thoại **Add Folder Target**, nhập vào đường dẫn thư mục **music** được chia sẻ trên máy DC12-02. Sau đó **OK**.



Kết quả sau khi hoàn tất tạo thư mục **game** và **music**.

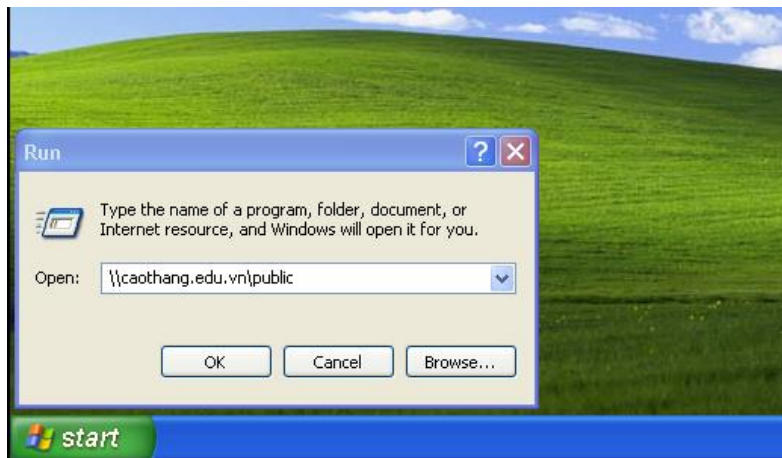


Kiểm tra việc truy cập thư mục **public** trên máy XP.

Trên máy WRKXP-01, giả nhập miền, login vào miền **caothang.edu.vn** với User **NS1**.



Truy cập đến thư mục public đã được chia sẻ. Vào **Start \ Run**, nhập **\\caothang.edu.vn\public**



Đã thấy được thư mục **game** chia sẻ trên máy DC12-01 và thư mục **music** chia sẻ trên thư mục DC12-02

